

Số: 25/2024/QĐST-HNGĐ

Kiến An, ngày 06 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 60/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2024 về Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Bà Tạ Thị C, sinh năm 1977; địa chỉ: Số 6/139 đường H, tổ H 1, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng.

2. *Bị đơn*: Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1972; nơi cư trú: Số 6/139 đường H, tổ H 1, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Tạ Thị C và ông Hoàng Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Tạ Thị C và ông Hoàng Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Bà Tạ Thị C và ông Hoàng Văn H xác nhận có 02 con chung là Hoàng Thị Thu H2, sinh ngày 04/7/1998 và Hoàng Thu T, sinh ngày 21/11/2008. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung chưa thành niên là Hoàng Thu T cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc

có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Đối với con chung Hoàng Thị Thu H2 đã thành niên nên không yêu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Tạ Thị C và ông Hoàng Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về chia tài sản: Bà Tạ Thị C và ông Hoàng Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Bà Tạ Thị C nhận chịu cả án phí dân sự sơ thẩm đối với việc thuận tình ly hôn là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí bà C đã nộp theo biên lai thu số 0004871 ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; trả lại bà C 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Kiến An;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An;
- UBND phường N, quận K,
- TP. Hải Phòng (đăng ký KH số 44 ngày 03/12/1996);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình

